

**UỶ BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

Số : 1462/UBND-KGVX

V/v góp ý Chương trình hành động của
Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW
của Bộ Chính trị về phát triển du lịch

KHẨN

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Khánh Hòa, ngày 23 tháng 02 năm 2017

Kính gửi: Sở Du lịch

SỞ DU LỊCH KHÁNH HÒA	
DẾN	Số: 598 Ngày: 28/02/2017
Chuyển:	
Lưu hồ sơ số:	

Thực hiện Công văn số 506/BVHTTDL-TCDL ngày 15/02/2017 của Bộ Văn
hoá, Thể thao và Du lịch về việc góp ý dự thảo Chương trình hành động của Chính
phủ thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển du lịch, Uỷ
ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:

Giao Sở Du lịch chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị có
liên quan nghiên cứu nội dung dự thảo Chương trình hành động của Chính phủ
thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị Ban Chấp
hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt nam về phát triển du lịch trở thành ngành
kinh tế mũi nhọn và có văn bản góp ý, gửi Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch (qua
Tổng cục Du lịch) theo đúng yêu cầu tại văn bản nêu trên; báo cáo kết quả thực
hiện về Uỷ ban nhân dân tỉnh./.

(Đính kèm Công văn số 506/BVHTTDL-TCDL ngày 15/02/2017 của Bộ Văn
hoá, Thể thao và Du lịch và toàn bộ hồ sơ liên quan).

Noi nhận :

- Như trên;
- Lưu: VT, NN, QP, HPN,

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Sơn Hải

Số: 506 /BVHTTDL-TCDL

V/v góp ý Chương trình hành động của
Chính phủ thực hiện Nghị quyết 08-NQ/TW của
Bộ Chính trị về phát triển du lịch

Hà Nội, ngày 15 tháng 02 năm 2017

Kính gửi:

- LƯU ĐỒNG**
Số: 807
Ngày: 20/02
Chuyển.....
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
 - Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

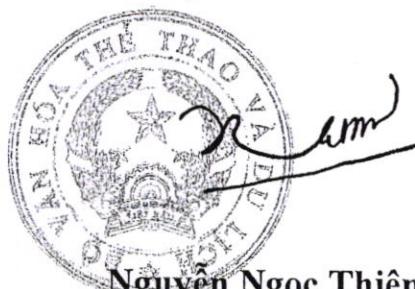
Thực hiện sự chỉ đạo của Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam tại Công văn số 738/VPCP-KGVX ngày 25/01/2017 của Văn phòng Chính phủ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã dự thảo Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16 tháng 01 năm 2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trân trọng đề nghị các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cho ý kiến góp ý về Dự thảo Chương trình hành động của Chính phủ (gửi kèm theo). Văn bản góp ý xin đề nghị gửi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch **trước ngày 10 tháng 3 năm 2017** (qua Tổng cục Du lịch) để tổng hợp, báo cáo Chính phủ.

Trân trọng./\

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (*để báo cáo*);
- Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam (*để báo cáo*);
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Ban Kinh tế Trung ương;
- Văn phòng Chính phủ;
- Lưu: VT, TCDL, LTA (102).

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Ngọc Thiện

Số: /NQ-CP

Hà Nội, ngày tháng năm 2017

NGHỊ QUYẾT

Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16 tháng 01 năm 2017 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16 tháng 01 năm 2017 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16 tháng 01 năm 2017 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ tướng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Ban Chỉ đạo nhà nước về du lịch;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KGVX(3b).250.

**TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG**

Nguyễn Xuân Phúc

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ
Thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16 tháng 01 năm 2017 của Bộ Chính trị
Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam về phát triển du lịch
trở thành ngành kinh tế mũi nhọn
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /NQ-CP
ngày tháng năm 2017 của Chính phủ)

I. MỤC TIÊU

1. Tổ chức thể chế hóa và thực hiện đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đề ra trong Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16 tháng 01 năm 2017 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam (khóa XII) về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn (sau đây gọi tắt là Nghị quyết 08-NQ/TW); thực hiện thành công mục tiêu đến năm 2020 du lịch cơ bản trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, đến năm 2030 du lịch thực sự là ngành kinh tế mũi nhọn.

2. Xác định các nhiệm vụ để các Bộ, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch hành động, tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết 08-NQ/TW đưa ngành du lịch thực sự trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, thúc đẩy mạnh mẽ sự phát triển của các ngành, lĩnh vực khác; phát triển du lịch có trọng tâm, trọng điểm, có tính chuyên nghiệp, có hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật tương đối đồng bộ, hiện đại; sản phẩm du lịch có chất lượng cao, đa dạng, có thương hiệu, mang đậm bản sắc văn hóa dân tộc; Việt Nam thuộc nhóm các nước có ngành du lịch phát triển hàng đầu khu vực Đông Nam Á.

II. NHIỆM VỤ

Nhằm đạt được mục tiêu Nghị quyết 08-NQ/TW đề ra, trong thời gian tới, bên cạnh các nhiệm vụ thường xuyên, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cần cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

1. Đổi mới nhận thức, tư duy về phát triển du lịch

a) Tổ chức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng nội dung Nghị quyết 08-NQ/TW đến các Bộ, ngành, địa phương, tổ chức Đảng các cấp, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp và các tầng lớp nhân dân, đặc biệt là các quan điểm mới của Đảng về vị trí, vai trò động lực của ngành du lịch thúc đẩy sự phát triển của các ngành, lĩnh vực khác và bản chất ngành du lịch là ngành kinh tế tổng hợp, có tính liên ngành, liên vùng, xã hội hóa cao, mang nội dung văn hóa sâu sắc, đem lại hiệu quả nhiều mặt về kinh tế, văn hóa, xã hội, chính trị, đối ngoại và an ninh, quốc phòng.

b) Xây dựng và thực hiện các nội dung, chương trình nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Tổ chức các chương trình bồi dưỡng kiến thức về du lịch.

c) Triển khai các chương trình phổ biến, nhân rộng các điển hình tốt về phát triển du lịch ở địa phương; đưa chỉ tiêu phát triển du lịch và hỗ trợ phát triển du lịch thành tiêu chí đánh giá công tác thi đua - khen thưởng hàng năm của các Bộ, ngành, địa phương, nhất là các địa phương có tiềm năng, lợi thế phát triển du lịch.

d) Thực hiện các chương trình phát thanh, truyền hình, báo chí tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và kiến thức về phát triển du lịch trong xã hội, quảng bá hình ảnh, đất nước, con người Việt Nam, bảo đảm du lịch là một trong những nội dung trọng tâm, thường xuyên trong các chương trình truyền thông của các cơ quan thông tin đại chúng các cấp.

đ) Xây dựng và triển khai Đề án đưa giáo dục về du lịch vào hệ thống giáo dục phổ thông.

2. Cơ cấu lại ngành du lịch bảo đảm tính chuyên nghiệp, hiện đại và phát triển bền vững theo quy luật của kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế

a) Xây dựng và triển khai Đề án cơ cấu lại ngành du lịch đáp ứng yêu cầu phát triển trong tình hình mới vận hành theo quy luật kinh tế thị trường.

b) Hoàn thiện công tác thống kê du lịch để xác định rõ vị trí ngành du lịch trong tổng thể phát triển của nền kinh tế quốc dân, nhất là mối quan hệ, đóng góp của ngành du lịch đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và các ngành, lĩnh vực khác; vai trò của các ngành, lĩnh vực khác đối với phát triển du lịch.

c) Rà soát, điều chỉnh chiến lược và quy hoạch phát triển du lịch phù hợp với quan điểm, mục tiêu, các nhiệm vụ và giải pháp mới của Nghị quyết 08-NQ/TW, chú trọng tập trung nguồn lực xây dựng các khu vực động lực phát triển du lịch.

d) Các địa phương có tiềm năng, lợi thế lớn về phát triển du lịch xây dựng đề án cơ cấu lại ngành du lịch các địa phương.

3. Hoàn thiện thể chế, chính sách

a) Xây dựng, hoàn thiện Luật Du lịch (sửa đổi) trình Quốc hội ban hành và các văn bản hướng dẫn thi hành.

b) Ban hành các chính sách khuyến khích, ưu đãi đầu tư vào du lịch, nhất là các địa bàn trọng điểm, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, có tiềm năng phát triển du lịch, sản phẩm du lịch đặc thù và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực du lịch.

c) Rà soát, sửa đổi, bổ sung Luật Ngân sách nhà nước, Luật Phí và lệ phí, Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam

và các quy định pháp luật liên quan để hỗ trợ, tạo sự phát triển đột phá cho ngành du lịch.

d) Ưu tiên bố trí vốn cho công tác xây dựng quy hoạch, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, xúc tiến quảng bá du lịch. Sửa đổi, hoàn thiện các quy định về nguyên tắc, tiêu chí phân bổ kinh phí để ưu tiên bố trí vốn cho phát triển du lịch theo hiệu quả sử dụng vốn.

đ) Xây dựng các chính sách hỗ trợ đầu tư nghiên cứu - phát triển, sáng tạo các sản phẩm, dịch vụ du lịch nhằm đa dạng hóa, nâng cao giá trị, sự độc đáo và bản sắc dân tộc trong các sản phẩm du lịch, phù hợp với chiến lược và các định hướng phát triển du lịch.

e) Xây dựng và ban hành quy định việc chuyển đổi cơ chế phí tham quan sang cơ chế giá dịch vụ.

g) Điều chỉnh giá điện áp dụng cho các cơ sở lưu trú du lịch ngang bằng với giá điện sản xuất.

h) Tạo điều kiện thuận lợi, áp dụng mức ưu đãi cao nhất về thuế, đất đai, tín dụng cho các dự án du lịch tại các địa bàn trọng điểm phát triển du lịch và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn nhưng có tiềm năng, lợi thế phát triển du lịch.

i) Ban hành chính sách ưu đãi thuế sử dụng đất và tiền thuê đất đối với các dự án du lịch có hệ số sử dụng đất cho xây dựng thấp và hạn chế về chiều cao.

k) Ban hành chính sách đất đai ưu đãi thuế sử dụng đất và tiền thuê đất đối với diện tích xây dựng ký túc xá, nhà ở cho người lao động du lịch tại những nơi được khuyến khích phát triển du lịch nhưng hạn chế về nguồn nhân lực.

l) Rà soát, sửa đổi, bổ sung chính sách tạo điều kiện thuận lợi hoàn thuế giá trị gia tăng cho khách du lịch quốc tế mua sắm hàng hóa tại Việt Nam.

m) Ban hành chính sách ưu đãi thuế nhập khẩu trang thiết bị chuyên dùng trong cơ sở lưu trú du lịch, phương tiện vận tải khách du lịch chuyên dùng mà trong nước chưa sản xuất được.

n) Thành lập và có cơ chế quản lý, sử dụng hiệu quả Quỹ hỗ trợ phát triển du lịch. Ngân sách nhà nước hỗ trợ ban đầu cho Quỹ và hằng năm được bổ sung từ nguồn thu lệ phí thị thực nhập cảnh, phí tham quan du lịch, đóng góp của doanh nghiệp, khách du lịch và các nguồn hợp pháp khác.

o) Cải cách thủ tục hành chính để tạo thuận lợi tối đa và đơn giản cho khách du lịch quốc tế đến Việt Nam.

p) Xây dựng cơ chế chính sách ưu tiên tập trung nguồn lực đầu tư, xây dựng tại các địa bàn trọng điểm, khu vực động lực phát triển du lịch.

4. Đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật ngành du lịch

- a) Xây dựng, rà soát, điều chỉnh các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch đầu tư phát triển hạ tầng giao thông đường bộ, đường sắt, đường không, đường biển và đường thủy nội địa để hỗ trợ phát triển du lịch, nâng cao khả năng kết nối giao thông tới các khu, điểm du lịch.
- b) Xây dựng và thực hiện các đề án, dự án cải thiện chất lượng dịch vụ, hạ tầng đường sắt, cảng biển, cảng thủy nội địa chuyên dùng phục vụ du lịch; đầu tư xây dựng các điểm dừng nghỉ trên các tuyến du lịch đường bộ; bảo đảm an toàn giao thông; tăng cường kết nối hàng không với các thị trường nguồn khách du lịch.
- c) Thực hiện thương quyền 5 về hàng không và chính sách "mở cửa bầu trời"; tạo điều kiện cho các hãng hàng không mở các đường bay mới kết nối Việt Nam với thị trường nguồn, tăng cường tần suất các đường bay có sẵn; giải quyết các điểm nghẽn và tình trạng quá tải tại các cảng hàng không.
- d) Đề xuất cơ chế thu hút các nhà đầu tư chiến lược đầu tư hình thành các khu dịch vụ du lịch phức hợp, dự án dịch vụ du lịch quy mô lớn, các trung tâm mua sắm, giải trí chất lượng cao, các công trình văn hóa, hệ thống nhà hát, bảo tàng tại các địa bàn du lịch trọng điểm.

5. Tăng cường xúc tiến quảng bá du lịch

- a) Đổi mới cách thức, nội dung, bảo đảm thực hiện thống nhất, chuyên nghiệp trong hoạt động xúc tiến quảng bá du lịch trong nước và nước ngoài. Xác định các tiêu chí đánh giá và tổ chức đánh giá, đo lường kết quả hoạt động xúc tiến quảng bá du lịch.
- b) Xây dựng và triển khai Đề án tăng cường hoạt động truyền thông về du lịch; chủ động xây dựng nội dung thông tin, xây dựng các sản phẩm xúc tiến quảng bá với các hình thức phù hợp, chủ động cung cấp thông tin chính xác, kịp thời cho khách du lịch, các doanh nghiệp du lịch và các bên liên quan để định hướng thông tin thông qua các hình thức phù hợp.
- c) Tăng cường ứng dụng công nghệ hiện đại, nhất là công nghệ thông tin trong công tác xúc tiến quảng bá du lịch. Tăng cường xúc tiến quảng bá theo hướng đẩy mạnh chủ động cung cấp thông tin và tương tác giữa khách du lịch, các đối tác nước ngoài với các chủ thể của điểm đến du lịch.
- d) Xây dựng và định vị thương hiệu du lịch quốc gia gắn với hình ảnh chủ đạo, độc đáo, mang đậm bản sắc văn hoá dân tộc. Triển khai, theo dõi, định kỳ đánh giá hình ảnh thương hiệu để có biện pháp định vị thương hiệu phù hợp với từng thời điểm và thị trường.

- đ) Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cơ quan đại diện, Ủy ban về người Việt Nam ở nước ngoài và thương vụ Việt Nam tại nước ngoài trong công tác xúc tiến quảng bá du lịch; xây dựng và triển các chương trình xúc tiến quảng bá du lịch hàng năm kết hợp với thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ

quan; hỗ trợ Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức các chương trình, nội dung xúc tiến quảng bá du lịch tại nước ngoài.

e) Khuyến khích doanh nghiệp du lịch đặt văn phòng đại diện tại nước ngoài và triển khai các nội dung xúc tiến quảng bá du lịch theo định hướng chung của cả nước, theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, phù hợp với định hướng của doanh nghiệp.

g) Phát huy vai trò của cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài, các hội hữu nghị, hội sinh viên Việt Nam ở nước ngoài trong hoạt động xúc tiến quảng bá du lịch. Cơ quan đại diện Việt Nam tại nước ngoài chủ động vận động, tổ chức cơ quan, tổ chức, cộng đồng người Việt Nam tại nước ngoài trong các hoạt động xúc tiến quảng bá du lịch.

h) Xây dựng và triển khai chương trình liên kết các lĩnh vực văn hóa, thể thao, văn học-nghệ thuật, điện ảnh... trong xúc tiến quảng bá du lịch.

i) Đề xuất mô hình cơ quan xúc tiến hoặc đại diện xúc tiến du lịch Việt Nam tại nước ngoài.

6. Tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp và cộng đồng phát triển du lịch

a) Đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh, minh bạch, bình đẳng, thuận lợi cho doanh nghiệp kinh doanh du lịch.

b) Khuyến khích doanh nghiệp đổi mới, sáng tạo, đa dạng hóa các loại hình, sản phẩm du lịch phù hợp với định hướng cơ cấu lại ngành du lịch.

c) Hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp kinh doanh du lịch, đặc biệt ở những địa phương có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

d) Bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ cho các doanh nghiệp du lịch; xử lý nghiêm hành vi cạnh tranh thiếu lành mạnh.

đ) Tạo điều kiện thuận lợi để người dân trực tiếp tham gia kinh doanh và hưởng lợi từ du lịch; hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng.

e) Phát huy vai trò của các tổ chức xã hội nghề nghiệp trong phát triển du lịch.

7. Phát triển nguồn nhân lực du lịch

a) Xây dựng chính sách thu hút đầu tư cho đào tạo, phát triển nguồn nhân lực du lịch thông qua các ưu đãi về đất đai, thuế, kết cấu hạ tầng.

b) Xây dựng và triển khai Đề án tăng cường năng lực cho các cơ sở đào tạo du lịch về cơ sở vật chất kỹ thuật, nội dung, chương trình và đội ngũ giáo viên

c) Đẩy mạnh xã hội hóa và hợp tác quốc tế, thu hút nguồn lực phát triển nguồn nhân lực du lịch.

- d) Đa dạng hóa các hình thức đào tạo du lịch; đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ tiên tiến trong đào tạo, phát triển nguồn nhân lực du lịch.
 - d) Xây dựng và triển khai Chương trình bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho lực lượng lao động ngành du lịch, bao gồm lao động quản lý nhà nước, quản trị doanh nghiệp và nghề du lịch về chuyên môn nghiệp vụ, ngoại ngữ và đạo đức nghề nghiệp.
 - e) Hoàn thiện bộ tiêu chuẩn nghề quốc gia về du lịch tương thích với các tiêu chuẩn trong ASEAN; thành lập Hội đồng nghề du lịch quốc gia và Hội đồng cấp chứng chỉ nghề du lịch.
- 8. Tăng cường năng lực và hiệu quả quản lý nhà nước về du lịch**
- a) Rà soát, hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc gia trong lĩnh vực du lịch theo hướng hội nhập khu vực và quốc tế; nâng cao chất lượng công tác quy hoạch phát triển du lịch.
 - b) Tăng cường hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo nhà nước về du lịch và ban chỉ đạo phát triển du lịch các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.
 - c) Nghiên cứu xây dựng Đề án về mô hình, hệ thống tổ chức, quản lý ngành du lịch đồng bộ, chuyên nghiệp, hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển du lịch trong tình hình mới.
 - d) Nâng cao năng lực, trách nhiệm và quyền hạn của Tổng cục Du lịch.
 - d) Thành lập sở du lịch tại các địa phương có tiềm năng, lợi thế lớn phát triển du lịch.
 - e) Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành và liên ngành.
 - g) Kiểm soát chất lượng dịch vụ hệ thống khách sạn, các doanh nghiệp lữ hành, đội ngũ hướng dẫn viên và các cơ sở dịch vụ du lịch.
 - h) Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động quản lý thuế, phí để chống thất thu trong hoạt động du lịch.
 - i) Xây dựng môi trường du lịch văn minh, an toàn, thân thiện, xử lý dứt điểm các tệ nạn đeo bám, ép khách, cướp giật; bảo đảm vệ sinh môi trường và an toàn thực phẩm.
 - k) Đẩy mạnh hoạt động hợp tác quốc tế, phát huy tiềm năng, thế mạnh và khai thác các cơ hội, nguồn lực để phát triển, gắn kết du lịch Việt Nam với du lịch của các nước trong khu vực và thế giới, đồng thời khắc phục những hạn chế của du lịch Việt Nam.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ:

- a) Căn cứ Nghị quyết 08-NQ/TW và Chương trình hành động của Chính phủ chủ động tổ chức triển khai các nội dung, nhiệm vụ thuộc chức năng nhiệm vụ của mình; xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch hành động thực hiện Nghị

quyết 08-NQ/TW của Bộ, ngành, cơ quan; định kỳ hàng năm sơ kết, đánh giá tình hình thực hiện gửi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Chính phủ.

b) Chỉ đạo lồng ghép các nội dung liên quan đến phát triển du lịch vào kế hoạch công tác dài hạn, trung hạn và hàng năm; gắn nội dung phát triển du lịch với các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội năm 2017, giai đoạn 2017-2020 và các giai đoạn tiếp theo; bảo đảm phát triển du lịch là một nội dung trong từng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển.

c) Xây dựng dự toán chi thực hiện Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết 08-NQ/TW, tổng hợp vào dự toán ngân sách hàng năm gửi Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

d) Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp và cộng đồng phát triển du lịch.

đ) Bên cạnh việc thực hiện các nhiệm vụ chung, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ cần chú trọng thực hiện các nhiệm vụ được giao cụ thể tại Chương trình hành động này.

2. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

a) Tham mưu giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo nhà nước về du lịch chỉ đạo, đôn đốc và điều phối việc triển khai thực hiện Chương trình hành động này, báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư về tình hình thực hiện.

b) Chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương, các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố Trung ương, Ủy ban Trung ương Mặt trận tổ quốc Việt Nam tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng Nghị quyết 08-NQ/TW và các chiến lược, chính sách, pháp luật về phát triển du lịch.

c) Chủ trì xây dựng và thực hiện Đề án nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; xây dựng và triển khai chương trình truyền thông, phổ biến, nhân rộng các điển hình tốt về phát triển du lịch ở địa phương, cộng đồng du lịch văn minh, thân thiện; tổ chức các chương trình bồi dưỡng kiến thức về du lịch.

d) Rà soát, điều chỉnh chiến lược và quy hoạch phát triển du lịch theo hướng tập trung nguồn lực xây dựng các khu vực động lực phát triển du lịch.

đ) Xây dựng và triển khai Đề án cơ cấu lại ngành du lịch.

e) Xây dựng và triển khai Đề án khai thác và phát huy các giá trị, di sản văn hóa, nghệ thuật phát triển du lịch.

g) Xây dựng, hoàn thiện Luật Du lịch (sửa đổi) và các văn bản hướng dẫn thi hành.

h) Xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định thành lập Quỹ hỗ trợ phát triển du lịch.

- i) Xây dựng và triển khai Đề án nâng cao hiệu quả xúc tiến quảng bá du lịch theo hướng thống nhất, chuyên nghiệp, hiện đại.
- k) Xây dựng và triển khai chương trình ứng dụng công nghệ thông tin trong xúc tiến quảng bá du lịch.
 - l) Phối hợp với các cơ quan đại diện, Ủy ban về người Việt Nam ở nước ngoài, thương vụ Việt Nam tại nước ngoài, các hãng hàng không trong xúc tiến quảng bá du lịch.
 - m) Xây dựng và triển khai chương trình liên kết các lĩnh vực văn hóa, thể thao, văn học-nghệ thuật, điện ảnh... trong xúc tiến quảng bá du lịch.
 - n) Đề xuất mô hình cơ quan xúc tiến hoặc đại diện xúc tiến du lịch Việt Nam tại nước ngoài.
 - o) Tổ chức định kỳ gặp gỡ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp du lịch; xây dựng và triển khai các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án, nhiệm vụ hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng.
 - p) Xây dựng và triển khai Chương trình bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho lực lượng lao động ngành du lịch, bao gồm lao động quản lý nhà nước, quản trị doanh nghiệp và nghề du lịch về chuyên môn nghiệp vụ, ngoại ngữ và đạo đức nghề nghiệp.
 - q) Xây dựng và hoàn thiện các bộ tiêu chuẩn nghề du lịch quốc gia tương thích với các tiêu chuẩn trong ASEAN.
 - r) Rà soát, bổ sung, điều chỉnh hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc gia trong lĩnh vực du lịch theo hướng hội nhập khu vực và quốc tế.
 - s) Xây dựng và trình ban hành Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Tổng cục Du lịch theo hướng nâng cao năng lực, trách nhiệm và quyền hạn của Tổng cục Du lịch.
 - t) Xây dựng và triển khai các chương trình kiểm soát chất lượng dịch vụ lưu trú du lịch, lữ hành, hướng dẫn du lịch và các dịch vụ du lịch khác.
 - u) Xây dựng và triển khai Chương trình tổng thể ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ quản lý du lịch.
 - v) Xây dựng và triển khai các đề án thực hiện hiệu quả cam kết quốc tế về du lịch.

3. Bộ Tài chính:

- a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các cơ chế, chính sách về tài chính, thuế và hải quan nhằm tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy phát triển du lịch.

b) Chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cân đối và trình cấp có thẩm quyền ưu tiên bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ liên quan thuộc Chương trình hành động này.

c) Xây dựng và ban hành quy định việc chuyển đổi cơ chế phí tham quan sang cơ chế giá dịch vụ.

d) Rà soát, sửa đổi, bổ sung chính sách tạo điều kiện thuận lợi hoàn thuế giá trị gia tăng cho khách du lịch.

d) Ban hành chính sách ưu đãi thuế nhập khẩu trang thiết bị chuyên dùng trong cơ sở lưu trú du lịch, phương tiện vận tải khách du lịch chuyên dùng mà trong nước chưa sản xuất được.

e) Rà soát, sửa đổi, đề xuất bổ sung Luật Ngân sách nhà nước, Luật Phí và lệ phí và các quy định liên quan để tạo điều kiện phát triển du lịch.

g) Xây dựng và triển khai Chương trình ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động quản lý thuế, phí, chống thất thu trong hoạt động du lịch.

4. Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ưu tiên đảm bảo đủ nguồn kinh phí chi đầu tư phát triển, vốn đầu tư công để thực hiện các nhiệm vụ thuộc Chương trình hành động này nói riêng và cho các chương trình, đề án, dự án phát triển du lịch nói chung.

b) Chỉ đạo lồng ghép các nội dung liên quan đến phát triển du lịch trong các chiến lược, chương trình, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

c) Huy động nguồn lực đầu tư phát triển cho ngành du lịch; tăng cường thu hút đầu tư và xúc tiến đầu tư vào ngành du lịch, nhất là thu hút các nhà đầu tư chiến lược.

d) Bổ sung, hoàn thiện hệ thống thống kê ngành du lịch trong hệ thống kê quốc gia.

d) Rà soát, bổ sung các chính sách khuyến khích, ưu đãi, hỗ trợ đầu tư tại các địa bàn trọng điểm phát triển du lịch.

e) Điều chỉnh, bổ sung vốn trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn cho công tác xây dựng quy hoạch, đào tạo nguồn nhân lực, quảng bá xúc tiến du lịch.

f) Xây dựng cơ chế chính sách ưu tiên tập trung nguồn lực đầu tư, xây dựng khu vực động lực phát triển du lịch.

g) Ưu tiên bố trí vốn ngân sách nhà nước cho Chương trình hỗ trợ phát triển hạ tầng du lịch.

h) Đề xuất cơ chế thu hút các nhà đầu tư chiến lược đầu tư hình thành các khu dịch vụ du lịch phức hợp, dự án dịch vụ du lịch quy mô lớn, các trung tâm mua sắm, giải trí chất lượng cao tại các địa bàn trọng điểm.

- i) Xây dựng chính sách thu hút đầu tư cho đào tạo, phát triển nguồn nhân lực du lịch thông qua các ưu đãi về đất đai, thuế, kết cấu hạ tầng.
- k) Ban hành chính sách quy định trách nhiệm của các nhà đầu tư du lịch dành tỷ lệ kinh phí thích hợp cho phát triển nguồn nhân lực.
- 5. Bộ Công an:**
- a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các Bộ, ngành liên quan tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển du lịch bảo đảm an ninh và trật tự an toàn xã hội.
 - b) Triển khai và đánh giá việc thực hiện Nghị định 07/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục thực hiện thí điểm cấp thị thực điện tử cho người nước ngoài nhập cảnh Việt Nam và đề xuất thực hiện chính thức theo chủ trương tạo điều kiện thuận lợi cho khách du lịch nhập cảnh vào Việt Nam.
 - c) Rà soát, sửa đổi Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam để tạo thuận lợi tối đa và đơn giản cho khách du lịch quốc tế đến Việt Nam.
 - d) Thí điểm thành lập cảnh sát du lịch tại một số địa bàn du lịch trọng điểm.
- 6. Bộ Quốc phòng:**
- a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các Bộ, ngành liên quan tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển du lịch.
 - b) Tạo điều kiện thuận lợi cho khách du lịch quốc tế nhập cảnh Việt Nam tại các cửa khẩu đường bộ, đường biển và đường sông.
- 7. Bộ Nội vụ:**
- a) Nghiên cứu xây dựng Đề án về mô hình, hệ thống tổ chức, quản lý ngành du lịch đồng bộ, chuyên nghiệp, hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển du lịch trong tình hình mới.
 - b) Đề xuất thành lập Sở Du lịch tại các địa phương có tiềm năng, lợi thế lớn phát triển du lịch.
 - c) Xây dựng và thực hiện chính sách tăng cường vai trò của các tổ chức xã hội nghề nghiệp trong phát triển du lịch.
- 8. Bộ Giao thông vận tải:**
- a) Xây dựng, rà soát, điều chỉnh các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển hạ tầng giao thông đường bộ, đường sắt, đường không, đường biển và đường thủy nội địa để hỗ trợ phát triển du lịch, nhất là tại các địa bàn trọng điểm.
 - b) Xây dựng và triển khai các dự án đầu tư hạ tầng giao thông tại các địa bàn trọng điểm, khu vực động lực phát triển du lịch.

- c) Xây dựng và thực hiện Đề án cải thiện hạ tầng và chất lượng dịch vụ đường sắt phục vụ khách du lịch.
- d) Xây dựng và thực hiện Đề án phát triển cảng thủy nội địa chuyên dùng phục vụ phát triển du lịch.
- d) Xây dựng và triển khai các dự án đầu tư cảng biển du lịch tại các địa bàn du lịch trọng điểm có tiềm năng, ưu thế phát triển du lịch biển.
- e) Xây dựng và triển khai các dự án đầu tư điểm dừng nghỉ trên các tuyến du lịch đường bộ.
- f) Xây dựng và triển khai Đề án kiểm soát chất lượng dịch vụ và bảo đảm an toàn giao thông cho khách du lịch.
- g) Thực hiện thương quyền 5 về hàng không và chính sách “mở cửa bầu trời”.
- h) Xây dựng và triển khai Đề án tăng cường kết nối hàng không với các thị trường nguồn khách du lịch.

9. Bộ Tài nguyên và Môi trường:

- a) Đề xuất ban hành chính sách ưu đãi thuế sử dụng đất và tiền thuê đất đối với các dự án du lịch có hệ số sử dụng đất cho xây dựng thấp và hạn chế về chiều cao.
- b) Đề xuất ban hành chính sách đất đai ưu đãi thuế sử dụng đất và tiền thuê đất đối với diện tích xây dựng ký túc xá, nhà ở cho người lao động du lịch tại những nơi được khuyến khích phát triển du lịch nhưng hạn chế về nguồn nhân lực.
- c) Xây dựng và tập huấn triển khai các kịch bản ứng phó đối với các trường hợp khẩn cấp liên quan đến môi trường, biến đổi khí hậu tác động đến du lịch.

10. Bộ Ngoại giao:

- a) Cải cách thủ tục hành chính để tạo thuận lợi tối đa cho khách du lịch quốc tế đến Việt Nam.
- b) Xây dựng Đề án phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong công tác xúc tiến quảng bá du lịch.

11. Bộ Công Thương:

- a) Xây dựng và triển khai Đề án liên kết chuỗi giá trị đầu vào của các ngành hình thành sản phẩm du lịch.
- b) Điều chỉnh giá điện áp dụng cho các cơ sở lưu trú du lịch ngang bằng với giá điện sản xuất.
- c) Phối hợp chặt chẽ với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để lồng ghép xúc tiến thương mại với xúc tiến quảng bá du lịch.

12. Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội:

- a) Xây dựng và triển khai Đề án tăng cường năng lực cho các cơ sở đào tạo nghề du lịch về cơ sở vật chất kỹ thuật, nội dung, chương trình và đội ngũ giáo viên.
- b) Thẩm định và quyết định ban hành các bộ tiêu chuẩn nghề du lịch quốc gia.
- c) Thành lập Hội đồng nghề du lịch quốc gia và Hội đồng cấp chứng chỉ nghề du lịch.

13. Bộ Giáo dục và Đào tạo:

- a) Xây dựng và triển khai Đề án đưa giáo dục về du lịch vào hệ thống giáo dục phổ thông.
- b) Xây dựng và triển khai Đề án tăng cường năng lực cho các cơ sở đào tạo bậc đại học và sau đại học về du lịch.
- c) Rà soát, bổ sung, điều chỉnh mã ngành, chương trình, giáo trình đào tạo bậc trung cấp, cao đẳng, đại học và sau đại học về du lịch.

14. Bộ Thông tin và Truyền thông:

- a) Xây dựng và triển khai Đề án tăng cường hoạt động truyền thông về du lịch; chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin đại chúng tăng cường và đổi mới công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức và kiến thức về du lịch trong xã hội.
- b) Phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng và triển khai chương trình tổng thể ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ quản lý du lịch và xúc tiến quảng bá du lịch.

15. Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam; phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và kiến thức về du lịch trong xã hội; đẩy mạnh xúc tiến du lịch đối với thị trường trong nước và nước ngoài; tổ chức chuyên mục du lịch trên các kênh truyền hình.

16. Bộ Khoa học và Công nghệ:

- a) Tổ chức diễn đàn doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới, sáng tạo, chú trọng bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ trong kinh doanh du lịch.
- b) Chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng và triển khai các chương trình, đề án ứng dụng khoa học công nghệ phục vụ phát triển du lịch.

17. Bộ Y tế:

- a) Tăng cường chỉ đạo việc bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, đặc biệt tại các địa bàn trọng điểm phát triển du lịch và các thời điểm đông khách du lịch.

b) Đẩy mạnh chương trình phòng chống dịch bệnh, hạn chế ảnh hưởng tiêu cực đến phát triển du lịch.

c) Xây dựng và tập huấn triển khai các kịch bản ứng phó đối với các trường hợp khẩn cấp liên quan đến y tế.

18. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

a) Xây dựng và triển khai Đề án phát triển làng nghề nông nghiệp gắn với du lịch.

b) Tăng cường xây dựng các mô hình phát triển nông nghiệp sạch gắn với phát triển du lịch.

19. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

a) Căn cứ Nghị quyết 08-NQ/TW và Chương trình hành động của Chính phủ, xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết 08-NQ/TW của địa phương; chủ động tổ chức triển khai các nội dung, nhiệm vụ thuộc chức năng nhiệm vụ của mình; định kỳ hàng năm sơ kết, đánh giá tình hình thực hiện gửi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Chính phủ.

b) Chỉ đạo việc rà soát, xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển du lịch gắn với các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, bảo đảm du lịch là một nội dung thiết yếu trong từng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển cũng như từng đề án, dự án đầu tư của địa phương.

c) Các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có tiềm năng, lợi thế lớn về phát triển du lịch thành lập Sở Du lịch; xây dựng và triển khai thực hiện đề án cơ cấu lại ngành du lịch của địa phương và đề xuất thí điểm thành lập cảnh sát du lịch tại một số địa bàn trọng điểm.

d) Tăng cường quản lý điểm đến, triển khai Nghị quyết số 92/NQ-CP 12/2014 của Chính phủ, Chỉ thị 18/CT-TTg (9/2013) và Chỉ thị 14/CT-TTg (7/2015) của Thủ tướng Chính phủ để xây dựng môi trường du lịch văn minh, an toàn, thân thiện, xử lý dứt điểm các tệ nạn đeo bám, ép khách, cướp giật; bảo đảm vệ sinh môi trường và an toàn thực phẩm.

d) Đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp và cộng đồng phát triển du lịch.

e) Ban hành các chính sách ưu đãi, thu hút đầu tư du lịch để phát triển các tiềm năng, thế mạnh của địa phương; đẩy mạnh liên kết các địa phương để phát triển sản phẩm, thị trường và các chuỗi giá trị du lịch.

g) Các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã thành lập Sở Du lịch và có tiềm năng, lợi thế phát triển du lịch rà soát, thành lập, kiện toàn ban chỉ đạo du lịch địa phương; kiện toàn cơ quan quản lý về du lịch địa phương; bảo đảm phát triển du lịch là nội dung thường xuyên trong hoạt động chỉ đạo, điều hành cũng như kiểm điểm hàng năm của địa phương.

20. Đề nghị Ban Tuyên giáo Trung ương chỉ đạo các cơ quan tuyên truyền các cấp, các cơ quan báo chí đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết 08-NQ/TW; Ban Kinh tế Trung ương chỉ đạo, đôn đốc các cấp ủy Đảng thực hiện Nghị quyết 08-NQ/TW; Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Cơ quan Trung ương của các đoàn thể tổ chức phổ biến, quán triệt Nghị quyết trong đoàn viên, hội viên và căn cứ chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đoàn thể để xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện hiệu quả Nghị quyết 08-NQ/TW.

21. Trong quá trình thực hiện Chương trình hành động này, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể của Chương trình, các Bộ, ngành, địa phương chủ động phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định./.

**TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG**

Nguyễn Xuân Phúc

PHỤ LỤC
Danh mục một số nhiệm vụ, đề án cụ thể
*(Ban hành kèm theo Chương trình hành động tại Nghị quyết số /NQ-CP
ngày tháng năm 2017 của Chính phủ)*

TT	Tên nhiệm vụ, đề án	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Ghi chú
1	Đổi mới nhận thức, tư duy về phát triển du lịch				
1.1	Tổ chức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng nội dung Nghị quyết 08-NQ/TW, các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phát triển du lịch	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Ban Tuyên giáo Trung ương, các Bộ, ngành, địa phương	2017 – 2018	
1.2	Xây dựng và triển khai Đề án tăng cường hoạt động truyền thông về du lịch nhằm nâng cao nhận thức và kiến thức về du lịch trong xã hội	Bộ Thông tin và Truyền thông	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các Bộ, ngành, địa phương	2017 – 2022	
1.3	Xây dựng và triển khai chương trình truyền thông, phổ biến, nhân rộng các điển hình tốt về phát triển du lịch ở địa phương, cộng đồng du lịch văn minh, thân thiện	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Bộ, ngành, địa phương	2017 – 2022	
1.4	Thực hiện các chương trình phát thanh, truyền hình, báo chí tuyên truyền về du lịch; quảng bá hình ảnh đất nước, con người Việt Nam	Bộ Thông tin và Truyền thông	Các Bộ, ngành, địa phương	2017 – 2022	
1.5	Xây dựng và triển khai Đề án đưa giáo dục về du lịch vào hệ thống giáo dục phổ thông	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Các Bộ, ngành, địa phương	2017 – 2022	

TT	Tên nhiệm vụ, đề án	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Ghi chú
1.6	Tổ chức các chương trình bồi dưỡng kiến thức về du lịch	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Bộ, ngành, địa phương	2017 – 2022	
2	Cơ cấu lại ngành du lịch bảo đảm tính chuyên nghiệp, hiện đại và phát triển bền vững theo quy luật của kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế				
2.1	Rà soát, điều chỉnh chiến lược và quy hoạch phát triển du lịch theo hướng tập trung nguồn lực xây dựng các khu vực động lực phát triển du lịch	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Bộ, ngành, địa phương	2017 - 2018	
2.2	Xây dựng và triển khai Đề án cơ cấu lại ngành du lịch	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Bộ, ngành, địa phương	2017 - 2018	
2.3	Xây dựng đề án cơ cấu lại ngành du lịch các địa phương có tiềm năng, lợi thế phát triển du lịch	Các địa phương	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	2017 - 2018	
2.4	Xây dựng và triển khai Đề án liên kết chuỗi giá trị đầu vào của các ngành hình thành sản phẩm du lịch	Bộ Công Thương	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các Bộ, ngành, địa phương	2017 - 2018	
2.5	Xây dựng và triển khai Đề án khai thác và phát huy các giá trị, di sản văn hóa, nghệ thuật phát triển du lịch	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Bộ, ngành, địa phương	2017 - 2018	
2.6	Bổ sung, hoàn thiện hệ thống thống kê ngành du lịch trong hệ thống thống kê quốc gia	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	2017 - 2018	

TT	Tên nhiệm vụ, đề án	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Ghi chú
3	Hoàn thiện thể chế, chính sách				
3.1	Xây dựng Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Du lịch (sửa đổi)	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Bộ, ngành liên quan	2017	
3.2	Rà soát, bổ sung các chính sách khuyến khích, ưu đãi, hỗ trợ đầu tư tại các địa bàn trọng điểm phát triển du lịch	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các Bộ, ngành liên quan	2017 - 2018	
3.3	Điều chỉnh, bổ sung vốn trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn cho công tác xây dựng quy hoạch, đào tạo nguồn nhân lực, quảng bá xúc tiến du lịch	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các Bộ, ngành liên quan	2017 - 2018	
3.4	Xây dựng và ban hành quy định việc chuyển đổi cơ chế phí tham quan sang cơ chế giá dịch vụ	Bộ Tài chính	Các Bộ, ngành liên quan	2017 - 2018	
3.5	Điều chỉnh giá điện áp dụng cho các cơ sở lưu trú du lịch ngang bằng với giá điện sản xuất	Bộ Công Thương	Các Bộ, ngành liên quan	2017	
3.6	Ban hành chính sách ưu đãi thuế sử dụng đất và tiền thuê đất đối với các dự án du lịch có hệ số sử dụng đất cho xây dựng thấp và hạn chế về chiều cao	Bộ Tài chính	Các Bộ, ngành, địa phương liên quan	2017 - 2018	
3.7	Ban hành chính sách đất đai ưu đãi thuế sử dụng đất và tiền thuê đất đối với diện tích xây dựng ký túc xá, nhà ở cho người lao động du lịch tại những nơi được khuyến khích phát triển du lịch nhưng hạn chế về nguồn nhân lực	Bộ Tài chính	Các Bộ, ngành, địa phương liên quan	2017 - 2018	

TT	Tên nhiệm vụ, đề án	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Ghi chú
3.8	Rà soát, sửa đổi, bổ sung chính sách tạo điều kiện thuận lợi hoàn thuế giá trị gia tăng cho khách du lịch quốc tế mua sắm hàng hóa tại Việt Nam	Bộ Tài chính	Các Bộ, ngành liên quan	2017 - 2018	
3.9	Ban hành chính sách ưu đãi thuế nhập khẩu trang thiết bị chuyên dùng trong cơ sở lưu trú du lịch, phương tiện vận tải khách du lịch chuyên dùng mà trong nước chưa sản xuất được	Bộ Tài chính	Các Bộ, ngành liên quan	2017 - 2018	
3.10	Xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định thành lập Quỹ hỗ trợ phát triển du lịch	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Bộ Tài chính và các Bộ, ngành liên quan	2017	
3.11	Triển khai và đánh giá việc thực hiện Nghị định 07/2017/NĐ-CP về thí điểm cấp thị thực điện tử và đề xuất thực hiện chính thức theo chủ trương tạo điều kiện thuận lợi cho khách du lịch quốc tế đến Việt Nam	Bộ Công an	Bộ Quốc phòng, Bộ Ngoại giao và các Bộ, ngành liên quan	2019	
3.12	Rà soát, sửa đổi Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam để tạo thuận lợi tối đa và đơn giản cho khách du lịch quốc tế đến Việt Nam	Bộ Công an	Bộ Ngoại giao và các Bộ, ngành liên quan	2019 - 2020	
3.13	Cải cách thủ tục hành chính để tạo thuận lợi tối đa cho khách du lịch quốc tế đến Việt Nam	Bộ Ngoại giao	Các Bộ, ngành liên quan	2017 - 2018	
3.14	Rà soát, sửa đổi, bổ sung Luật Ngân sách nhà nước, Luật Phí và lệ phí và các quy định liên quan để tạo điều kiện phát triển du lịch	Bộ Tài chính	Các Bộ, ngành liên quan	2019 - 2020	

TT	Tên nhiệm vụ, đề án	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Ghi chú
3.15	Xây dựng cơ chế chính sách ưu tiên tập trung nguồn lực đầu tư, xây dựng khu vực động lực phát triển du lịch	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các Bộ, ngành, địa phương	2017 - 2022	
4	Đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật ngành du lịch				
4.1	Xây dựng, rà soát, điều chỉnh các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển hạ tầng giao thông đường bộ, đường sắt, đường không, đường biển và đường thủy nội địa để hỗ trợ phát triển du lịch, nhất là tại các địa bàn trọng điểm	Bộ Giao thông vận tải	Các Bộ, ngành, địa phương liên quan	2017 - 2018	
4.2	Xây dựng và triển khai các dự án đầu tư hạ tầng giao thông tại các địa bàn trọng điểm, khu vực động lực phát triển du lịch	Bộ Giao thông vận tải	Các Bộ, ngành, địa phương liên quan	2017 - 2022	
4.3	Xây dựng và thực hiện Đề án cải thiện hạ tầng và chất lượng dịch vụ đường sắt phục vụ khách du lịch	Bộ Giao thông vận tải	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các Bộ, ngành, địa phương liên quan	2017 - 2022	
4.4	Xây dựng và thực hiện Đề án phát triển cảng thủy nội địa chuyên dùng phục vụ phát triển du lịch	Bộ Giao thông vận tải	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các Bộ, ngành, địa phương liên quan	2017 - 2022	
4.5	Xây dựng và triển khai các dự án đầu tư cảng biển du lịch tại các địa bàn du lịch trọng điểm có tiềm năng, ưu thế phát triển du lịch biển	Bộ Giao thông vận tải	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các Bộ, ngành, địa phương liên quan	2017 - 2022	

TT	Tên nhiệm vụ, đề án	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Ghi chú
4.6	Xây dựng và triển khai các dự án đầu tư điểm dừng nghỉ trên các tuyến du lịch đường bộ	Bộ Giao thông vận tải	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các Bộ, ngành, địa phương liên quan	2017 - 2022	
4.7	Ưu tiên bố trí vốn ngân sách nhà nước cho Chương trình hỗ trợ phát triển hạ tầng du lịch	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Bộ Tài chính và các Bộ, ngành, địa phương liên quan	2017 - 2022	
4.8	Xây dựng và triển khai Đề án kiểm soát chất lượng dịch vụ và bảo đảm an toàn giao thông cho khách du lịch	Bộ Giao thông vận tải	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các Bộ, ngành, địa phương liên quan	2017 - 2018	
4.9	Thực hiện thương quyền 5 về hàng không và chính sách “mở cửa bầu trời”	Bộ Giao thông vận tải	Các Bộ, ngành liên quan	2017 - 2018	
4.10	Xây dựng và triển khai Đề án tăng cường kết nối hàng không với các thị trường nguồn khách du lịch.	Bộ Giao thông vận tải	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các Bộ, ngành liên quan	2017	
4.11	Đề xuất cơ chế thu hút các nhà đầu tư chiến lược đầu tư hình thành các khu dịch vụ du lịch phức hợp, dự án dịch vụ du lịch quy mô lớn, các trung tâm mua sắm, giải trí chất lượng cao tại các địa bàn trọng điểm	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các Bộ, ngành, địa phương liên quan	2017 - 2019	

TT	Tên nhiệm vụ, đề án	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Ghi chú
5	Tăng cường xúc tiến quảng bá du lịch				
5.1	Xây dựng và triển khai Đề án nâng cao hiệu quả xúc tiến quảng bá du lịch theo hướng thống nhất, chuyên nghiệp, hiện đại	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Bộ, ngành, địa phương liên quan	2017 – 2018	
5.2	Xây dựng Đề án phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong công tác xúc tiến quảng bá du lịch	Bộ Ngoại giao	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các Bộ, ngành, địa phương liên quan	2017 – 2018	
5.3	Xây dựng và triển khai chương trình ứng dụng công nghệ thông tin trong xúc tiến quảng bá du lịch	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Bộ Thông tin và Truyền thông và các Bộ, ngành, địa phương liên quan	2017 – 2018	
5.4	Xây dựng và triển khai chương trình phối hợp với các cơ quan đại diện, Ủy ban về người Việt Nam ở nước ngoài, thương vụ Việt Nam tại nước ngoài, các hãng hàng không trong xúc tiến quảng bá du lịch	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Bộ Ngoại giao, Bộ Công Thương và các Bộ, ngành liên quan	2017 – 2022	
5.5	Xây dựng và triển khai chương trình liên kết các lĩnh vực văn hóa, thể thao, văn học-nghệ thuật, điện ảnh... trong xúc tiến quảng bá du lịch	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Bộ, ngành liên quan	2017 – 2022	
5.6	Đề xuất mô hình cơ quan xúc tiến hoặc đại diện xúc tiến du lịch Việt Nam tại nước ngoài	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Bộ, ngành liên quan	2017 – 2018	

TT	Tên nhiệm vụ, đề án	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Ghi chú
6	Tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp và cộng đồng phát triển du lịch				
6.1	Tổ chức định kỳ gặp gỡ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp du lịch	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Bộ, ngành liên quan	2017 – 2022	
6.2	Tổ chức diễn đàn doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới, sáng tạo, chú trọng bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ trong kinh doanh du lịch	Bộ Khoa học và Công nghệ	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các Bộ, ngành liên quan	2017 – 2022	
6.3	Xây dựng và triển khai các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án, nhiệm vụ hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Bộ, ngành liên quan	2017 – 2022	
6.4	Xây dựng và thực hiện chính sách tăng cường vai trò của các tổ chức xã hội nghề nghiệp trong phát triển du lịch	Bộ Nội vụ	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các Bộ, ngành liên quan	2017 – 2022	
7	Phát triển nguồn nhân lực du lịch				
7.1	Xây dựng chính sách thu hút đầu tư cho đào tạo, phát triển nguồn nhân lực du lịch thông qua các ưu đãi về đất đai, thuế, kết cấu hạ tầng	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các Bộ, ngành liên quan	2017 - 2018	
7.2	Xây dựng và triển khai Đề án tăng cường năng lực cho các cơ sở đào tạo nghề du lịch về cơ sở vật chất kỹ thuật, nội dung, chương trình và đội ngũ giáo viên	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội	Các Bộ, ngành liên quan	2017 – 2022	

TT	Tên nhiệm vụ, đề án	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Ghi chú
7.3	Xây dựng và triển khai Đề án tăng cường năng lực cho các cơ sở đào tạo bậc đại học và sau đại học về du lịch	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Các Bộ, ngành liên quan	2017 – 2022	
7.4	Xây dựng và triển khai Chương trình bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho lực lượng lao động ngành du lịch, bao gồm lao động quản lý nhà nước, quản trị doanh nghiệp và nghề du lịch về chuyên môn nghiệp vụ, ngoại ngữ và đạo đức nghề nghiệp	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Bộ, ngành liên quan	2017 – 2022	
7.5	Xây dựng và hoàn thiện các bộ tiêu chuẩn nghề du lịch quốc gia tương thích với các tiêu chuẩn trong ASEAN	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Bộ, ngành liên quan	2017 – 2018	
7.6	Thẩm định và ban hành các bộ tiêu chuẩn nghề du lịch quốc gia	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội	Các Bộ, ngành liên quan	2017 – 2018	
7.7	Thành lập Hội đồng nghề du lịch quốc gia và Hội đồng cấp chứng chỉ nghề du lịch	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	2017 - 2018	
8	Tăng cường năng lực và hiệu quả quản lý nhà nước về du lịch				
8.1	Rà soát, bổ sung, điều chỉnh hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc gia trong lĩnh vực du lịch theo hướng hội nhập khu vực và quốc tế	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Bộ, ngành liên quan	2017 - 2022	

TT	Tên nhiệm vụ, đề án	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Ghi chú
8.2	Xây dựng và trình ban hành Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Tổng cục Du lịch theo hướng nâng cao năng lực, trách nhiệm và quyền hạn	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Bộ Nội vụ và các Bộ, ngành liên quan	2017	
8.3	Tiếp tục thành lập Sở Du lịch tại các địa phương có điều kiện phát triển du lịch	Bộ Nội vụ	Các Bộ, ngành, địa phương liên quan	2017 - 2018	
8.4	Xây dựng Đề án về mô hình, hệ thống tổ chức, quản lý ngành du lịch theo hướng đồng bộ, chuyên nghiệp, hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu quản lý liên ngành, liên vùng của hoạt động du lịch	Bộ Nội vụ	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các Bộ, ngành liên quan	2017 - 2018	
8.5	Xây dựng và triển khai các chương trình kiểm soát chất lượng dịch vụ lưu trú du lịch, lữ hành, hướng dẫn du lịch và các dịch vụ du lịch khác	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Bộ, ngành, địa phương liên quan	2017 - 2022	
8.6	Xây dựng và triển khai Chương trình ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động quản lý thuế, phí trong lĩnh vực du lịch	Bộ Tài chính	Các Bộ, ngành liên quan	2017 - 2018	
8.7	Xây dựng và triển khai Chương trình tổng thể ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ quản lý du lịch	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Thông tin và Truyền thông và các Bộ, ngành, địa phương liên quan	2017 - 2022	

TT	Tên nhiệm vụ, đề án	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Ghi chú
8.8	Tăng cường triển khai Nghị quyết số 92/NQ-CP (12/2014) của Chính phủ, Chỉ thị 18/CT-TTg (9/2013) và Chỉ thị 14/CT-TTg (7/2015) của Thủ tướng Chính phủ để xây dựng môi trường du lịch văn minh, an toàn, thân thiện, xử lý dứt điểm các tệ nạn đeo bám, ép khách, cướp giật; bảo đảm vệ sinh môi trường và an toàn thực phẩm	Các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Các Bộ, ngành liên quan	2017 - 2022	
8.9	Xây dựng và triển khai Đề án thí điểm thành lập cảnh sát du lịch tại một số địa bàn du lịch trọng điểm	Bộ Công an	Các Bộ, ngành, địa phương liên quan	2017 - 2022	
8.10	Xây dựng và triển khai các đề án thực hiện hiệu quả cam kết quốc tế về du lịch	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Bộ, ngành liên quan	2017 - 2022	